

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ

Thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Kế hoạch số 10-KH/TW, ngày 06/6/2018 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ (*gọi tắt là Nghị quyết, Kế hoạch*); Tỉnh ủy Lâm Đồng ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

A. KHÁI QUÁT ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CÁC CẤP CỦA TỈNH

Toàn tỉnh hiện có 32.550 cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hưởng lương từ ngân sách Nhà nước¹. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cơ bản đảm bảo về số lượng và chất lượng; cán bộ nữ, trẻ, dân tộc thiểu số có cơ cấu tương đối hợp lý; phần đông có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức, lối sống lành mạnh; có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị ngày càng cao; năng động, sáng tạo, có tinh thần trách nhiệm trong công việc; chấp hành và thực hiện tốt chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước... Sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI, XII), đội ngũ cán bộ, đảng viên các cấp cơ bản thể hiện tốt hơn vai trò trách nhiệm của mình trong thực hiện các nhiệm vụ được giao, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cấp đã từng bước chuẩn hóa, cơ bản đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong công tác lãnh đạo, quản lý và điều hành. Việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá và bổ nhiệm cán bộ đã đi vào nề nếp.

Trong điều kiện hội nhập, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, các thế lực thù địch âm mưu phá hoại bằng chiến lược “diễn biến hòa bình”, nhưng đại bộ phận cán bộ giữ vững bản lĩnh chính trị, kiên định với mục tiêu, lý tưởng của Đảng; giữ vững sự đoàn kết thống nhất, gắn bó với nhân dân.

Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế, khuyết điểm, đó là: Một số trường hợp cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp thiếu tu dưỡng, rèn luyện bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống; có biểu hiện vụ lợi cá nhân; trình độ năng lực lãnh đạo và quản lý chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới; cơ cấu đội ngũ cán bộ có nơi chưa hợp lý; thiếu cán bộ đầu ngành, trình độ chuyên môn giỏi, có khả năng dự báo và xử lý tốt những vấn đề phức tạp trên một số lĩnh vực, như: nông nghiệp, môi trường, quy hoạch... Qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI, XII), vẫn còn một bộ phận cán bộ sa sút về phẩm chất chính trị, ý thức tổ chức kỷ luật kém, tính chiến đấu, tính tự phê bình và phê bình trong xây

¹ Trong đó: công chức là 3.985; viên chức là 21.548; hợp đồng lao động là 6.942 người (khối đảng, đoàn thể là 1.274, khối hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp là 31.276).

dựng Đảng chưa cao; tỷ lệ cán bộ đảng viên vi phạm tư cách bị xử lý kỷ luật và tổ chức đảng phải xem xét, xử lý còn cao. Tuy những mặt tiêu cực trên xảy ra không phổ biến, nhưng từng cấp, từng ngành chưa kịp thời có biện pháp ngăn chặn và khắc phục. Tình hình trên đã làm ảnh hưởng uy tín lãnh đạo, sức mạnh tổ chức đảng, giảm lòng tin của nhân dân đối với các cấp uỷ đảng.

B. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên quán triệt nghiêm túc, sâu sắc Nghị quyết, Kế hoạch, nhận thức rõ thực trạng công tác cán bộ và đội ngũ cán bộ; nắm vững quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết để tổ chức thực hiện hiệu quả.

2. Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể của từng tổ chức, cá nhân người đứng đầu trong hệ thống chính trị để Nghị quyết, Kế hoạch được triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ; tạo chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong đổi mới công tác cán bộ, xây dựng và quản lý đội ngũ cán bộ; làm cơ sở để tiến hành kiểm tra, giám sát, thanh tra, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch.

3. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, trước hết là người đứng đầu căn cứ Nghị quyết của Trung ương, Kế hoạch của Bộ Chính trị và Kế hoạch này, đánh giá tình hình, yêu cầu thực tế tại đơn vị mình để chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể, đảm bảo toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, thực hiện có hiệu quả; kịp thời khắc phục những bất cập phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch.

C. NỘI DUNG THỰC HIỆN

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt của tỉnh có phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; đảm bảo về số lượng và chất lượng, có cơ cấu phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị của tỉnh; bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ, đưa tỉnh Lâm Đồng phát triển nhanh và bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

- **Đến năm 2020:** (1) Cụ thể hoá Nghị quyết thành các quyết định, quy định của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh đối với công tác cán bộ, xây dựng và quản lý đội ngũ cán bộ; (2) Kiên quyết xoá bỏ tệ chạy chức, chạy quyền; ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên; (3) Đẩy mạnh thực hiện chủ trương bô trí bí thư cấp uỷ cấp huyện không là người địa phương; (4) Hoàn thành xây dựng vị trí việc làm và rà soát, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ các cấp gắn với kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; (5) hợp nhất Văn phòng Đoàn ĐBQH, Văn phòng HĐND và Văn phòng UBND tỉnh thành một văn phòng tham mưu, giúp việc chung; (6) Thí điểm mô hình cơ quan giúp việc chung khỏi Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể các huyện, thành phố; (7) Xây dựng kế hoạch thí điểm các mô hình hoạt động theo Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết của Trung ương.

- **Từ năm 2021:** (1) Cụ thể hoá các quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ; (2) Cơ bản hoàn thành việc bô trí bí thư cấp uỷ cấp huyện không là người địa phương; (3) Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định; (4) Tiếp tục thí điểm

các mô hình hoạt động theo Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị. Sơ kết đánh giá để nhân rộng.

- Đến năm 2030: (1) Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý, bảo đảm sự chuyển giao thế hệ một cách vững vàng; (2) Cơ bản xây dựng được đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cán bộ chủ chốt ngang tầm nhiệm vụ, cụ thể:

+ Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: (1) Từ 15 - 20% cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh dưới 40 tuổi, từ 25 - 35% đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế; (2) từ 20 - 25% cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp huyện dưới 40 tuổi; (3) 100% cán bộ chuyên trách cấp xã có trình độ cao đẳng, đại học và được chuẩn hóa về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng công tác.

+ Có cán bộ nữ trong cơ cấu ban thường vụ cấp ủy và tổ chức đảng các cấp. Tỷ lệ nữ cấp uỷ viên các cấp đạt từ 20 - 25%; tỉ lệ nữ đại biểu HĐND các cấp đạt trên 35%. Những địa bàn có tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số lớn phải có cán bộ lãnh đạo là người dân tộc thiểu số phù hợp với cơ cấu dân cư.

II. NHIỆM VỤ THƯỜNG XUYÊN

Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ; lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch này; đồng thời kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện. Chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong việc sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ.
2. Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên và thế hệ trẻ; kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa giáo dục với rèn luyện thực tiễn và đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.
3. Rà soát, hoàn thiện các văn bản về công tác cán bộ, tạo môi trường, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các khâu trong công tác cán bộ; xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu; kịp thời khắc phục, chấn chỉnh những hạn chế, bất cập, ngăn chặn những tiêu cực trong công tác cán bộ.
4. Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao bản lĩnh chính trị, tính chuyên nghiệp, tinh thần phục vụ nhân dân. Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng giảm đầu mối, tránh chồng chéo, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đồng thời cơ cấu lại đội ngũ cán bộ các cấp, các ngành theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, giảm số lượng, nâng cao chất lượng, cơ cấu hợp lý. Đẩy mạnh cải cách hành chính; xây dựng đội ngũ làm công tác cán bộ “trung thành, trung thực, gương mẫu, trong sáng, tinh thông”.

5. Thực hiện nghiêm các quy trình, quy định về công tác cán bộ. Cụ thể hóa, đổi mới công tác đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; thực hiện chặt chẽ quy định, quy trình công tác tuyển dụng, quy hoạch, luân chuyển, bố trí, sử dụng, bầu cử, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ đối với cán bộ. Kiên quyết không để lọt những người không bảo đảm tiêu chuẩn, chạy chức, chạy quyền vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Thực hiện cơ chế, chính sách để động viên, khuyến khích cán bộ chuyên tâm phấn đấu công tác, cạnh tranh bình đẳng,

lành mạnh và thu hút, trọng dụng nhân tài có trọng tâm, trọng điểm.

6. Cụ thể hoá và triển khai thực hiện các giải pháp bảo đảm thực hiện mục tiêu cơ cấu cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số. Có cơ chế thu hút, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện để tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ có triển vọng. Đặc biệt quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện cán bộ kế cận.

7. Quán triệt để cán bộ, đảng viên nhận thức sâu sắc tác hại của tệ chạy chức, chạy quyền, coi đây là hành vi tham nhũng trong công tác cán bộ. Nhận diện, đấu tranh, xử lý nghiêm các trường hợp chạy chức, chạy quyền. Kiên quyết thu hồi, huỷ bỏ các quyết định không đúng về công tác cán bộ. Xử lý kịp thời, nghiêm minh những tổ chức, cá nhân lợi dụng quyền lực để thực hiện hành vi sai trái trong công tác cán bộ.

8. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra định kỳ, đột xuất theo hướng: cấp trên kiểm tra, giám sát đối với cấp dưới; cấp dưới giám sát cấp trên. Coi trọng công tác cảnh báo, phòng ngừa và xử lý sai phạm.

9. Phát huy vai trò giám sát của HĐND các cấp; thực hiện có hiệu quả các quy định của Trung ương về giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Xử lý kịp thời, đúng quy định của Đảng và pháp luật Nhà nước các thông tin phản ánh từ các tổ chức, cá nhân và phương tiện thông tin đại chúng.

10. Coi trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nắm chắc lịch sử chính trị và chính trị hiện nay của cán bộ. Không xem xét quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đối với cán bộ khi chưa có kết luận về tiêu chuẩn chính trị. Thực hiện nghiêm túc công tác rà soát quy hoạch, đánh giá cán bộ hàng năm và các nội dung liên quan đến công tác nhân sự đại hội đảng các cấp.

11. Thực hiện chặt chẽ, chắc chắn chủ trương thí điểm nêu trong Nghị quyết: (1) Mở rộng việc thi tuyển để bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ quan cấp sở, cấp phòng; (2) Người đứng đầu lựa chọn, giới thiệu cán bộ trong quy hoạch để thực hiện quy trình bầu cử, bổ nhiệm cấp phó của mình; bí thư cấp uỷ giới thiệu để bầu ủy viên ban thường vụ theo một quy trình nhất định, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ và chịu trách nhiệm về giới thiệu của mình; (3) Giao quyền cho người đứng đầu bổ nhiệm cán bộ trong quy hoạch, miễn nhiệm đối với cấp trưởng cấp dưới trực tiếp và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

12. Kịp thời sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, quy định, quy chế và những chủ trương thí điểm, mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả về công tác tổ chức, cán bộ. Lấy kết quả thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch là một trong những tiêu chí đánh giá, xếp loại hàng năm đối với tập thể cấp uỷ các cấp và cá nhân.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ ĐỐI VỚI TÙNG TỔ CHỨC

1. Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy

(1) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng cụ thể hoá Nghị quyết, Kế hoạch. Hàng năm xây dựng kế hoạch kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện. Tùng đồng chí Uỷ viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ nêu cao tinh thần trách nhiệm, tiên phong, gương mẫu thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch.

(2) Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và quản lý đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là bí thư cấp uỷ và người đứng đầu; xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt của tỉnh đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

(3) Thực hiện chủ trương Thường trực Tỉnh uỷ định kỳ tiếp dân; cấp uỷ viên dự sinh hoạt với chi bộ khu dân cư (**thực hiện từ năm 2018**).

(4) Cụ thể hoá thực hiện nghiêm quy định tiếp nhận, xử lý những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của nhân dân, nhất là của người có uy tín trong cộng đồng dân cư và các ý kiến phản ánh của các phương tiện thông tin đại chúng gửi đến Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh uỷ (**thực hiện từ năm 2018**).

(5) Xây dựng kế hoạch thực hiện nhất quán việc bố trí bí thư cấp uỷ cấp huyện không là người địa phương theo mục tiêu đề ra; từng bước thực hiện đổi mới các chức danh khác, nhất là chức danh chủ tịch UBND nếu có điều kiện (**thực hiện từ năm 2018**).

(6) Xây dựng chương trình, kế hoạch và chỉ đạo tổ chức thực hiện các chủ trương thí điểm nêu trong Nghị quyết, Kế hoạch (**thực hiện từ năm 2019**).

2. Các huyện ủy, thành ủy

(1) Thực hiện chủ trương thường trực cấp uỷ định kỳ tiếp dân; bí thư, phó bí thư, uỷ viên ban thường vụ và cấp uỷ viên dự sinh hoạt với chi bộ khu dân cư; đảng viên công tác tại xã, phường, thị trấn sinh hoạt đảng tại chi bộ khu dân cư. Phân công cán bộ, đảng viên cư trú tại địa phương phụ trách hộ gia đình nơi cư trú; truyền đạt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước đến nhân dân và lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, nắm chắc tình hình cơ sở; qua đó góp phần để nhân dân giám sát cán bộ, đảng viên, nhất là về đạo đức, lối sống (**thực hiện từ năm 2018**).

(2) Cụ thể hoá và tổ chức thực hiện nghiêm quy định tiếp nhận, xử lý những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của nhân dân, nhất là của người có uy tín trong cộng đồng dân cư và các ý kiến phản ánh của các phương tiện thông tin đại chúng gửi đến cấp uỷ, cơ quan, đơn vị (**thực hiện từ năm 2018**).

(3) Chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện các chủ trương thí điểm nêu trong Nghị quyết, Kế hoạch theo thẩm quyền (**thực hiện từ năm 2019**).

3. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh

(1) Lãnh đạo, chỉ đạo rà soát sửa đổi, bổ sung các văn bản liên quan đến cán bộ và công tác cán bộ thuộc thẩm quyền đám bảo thông nhất, đồng bộ theo quy định chung và phù hợp với điều kiện thực tế (**thực hiện sau khi Quốc hội sửa đổi, bổ sung các luật, văn bản**).

(2) Phối hợp tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh uỷ chính sách, chế độ đặc thù của tỉnh về cán bộ và công tác cán bộ theo tinh thần Nghị quyết (**thực hiện từ năm 2018**).

4. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh

(1) Lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, tổ chức thực hiện các quy định, văn bản quy phạm pháp luật về cán bộ và công tác cán bộ; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với ràng buộc trách nhiệm và kiểm soát chặt chẽ quyền lực; siết chặt kỷ luật, kỷ cương đi đôi với tạo môi trường, điều kiện để thúc đẩy đổi mới, sáng tạo và bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung (**thực hiện từ năm 2019**).

(2) Đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về thi đua, khen thưởng, kỷ luật, bảo đảm thống nhất với quy định của Đảng; đề xuất cơ chế khen thưởng đặc thù phù hợp với điều kiện của tỉnh (**thực hiện từ năm 2018**).

(3) Xây dựng chính sách thu hút nhân tài theo hướng: Không phân biệt đảng viên hay người ngoài Đảng, người Việt Nam ở trong nước hay ở nước ngoài. Quy định cơ chế, chính sách ưu đãi để phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài (**thực hiện từ năm 2019**). Xây dựng cơ chế, chính sách phát triển đội ngũ khoa học và công nghệ có trình độ cao, tâm huyết; cơ chế, chính sách trọng dụng, ưu đãi, thu hút đội ngũ các nhà khoa học (**thực hiện từ năm 2018 theo các văn bản của cấp trên**).

(4) Xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình học tập ngoại ngữ cho cán bộ các cấp (**thực hiện từ năm 2019**); Chương trình đào tạo, bồi dưỡng nhân tài và cơ chế phát hiện, bồi dưỡng tài năng trẻ từ học sinh, sinh viên để tạo nguồn cán bộ lâu dài; Chương trình học song ngữ trong hệ thống các trường phổ thông (**thực hiện theo Chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo**).

(5) Xây dựng cơ chế, định mức khoán chi thường xuyên phù hợp với điều kiện địa phương; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, thực hiện tiết kiệm chi, tăng thu nhập cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (**thực hiện từ năm 2018**).

(6) Thực hiện cơ chế bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý theo hướng mở rộng thi tuyển cạnh tranh lành mạnh, công khai, minh bạch, dân chủ. Chỉ đạo cụ thể hoá cơ chế, lộ trình, nội dung thực hiện thống nhất việc kiểm định chất lượng đầu vào công chức. Trên cơ sở đó, các địa phương, cơ quan, đơn vị lựa chọn, tuyển dụng theo yêu cầu, nhiệm vụ (**thực hiện từ năm 2018**).

(7) Xây dựng Quy định về đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, tạo nguồn và phát huy đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số ở các cấp để thực hiện mục tiêu Nghị quyết, Kế hoạch (**thực hiện từ năm 2018**).

5. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

(1) Tham mưu bổ sung, hoàn thiện và triển khai thực hiện các quy định, quy chế đánh giá cán bộ theo hướng: Xuyên suốt, liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm, thông qua khảo sát, công khai kết quả và so sánh với chức danh tương đương; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị (**thực hiện từ năm 2018**).

(2) Tham mưu cụ thể hoá quy định của Trung ương về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ, xử lý nghiêm những người có sai phạm, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu; về tạo điều kiện, khuyến khích và bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm (**thực hiện từ 2018 sau khi Trung ương có văn bản**).

(3) Chủ trì, phối hợp Ban cán sự đảng UBND tỉnh tham mưu xây dựng chính sách nhà ở đối với cán bộ, công chức, viên chức (**thực hiện từ năm 2018**).

(4) Tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ các cấp, đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Đảng thống nhất lãnh đạo và quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ. Triển khai xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về cán bộ (**thực hiện từ năm 2018**).

(5) Tham mưu Chỉ thị về đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (**thực hiện sau khi Trung ương ban hành Chỉ thị**).

(6) Tham mưu xây dựng, rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ theo phân cấp; kế hoạch thực hiện nhất quán việc bố trí bí thư cấp ủy cấp huyện không là người địa phương gắn với chủ trương luân chuyển, điều động giữ vị trí phù hợp với chức danh quy hoạch giữa các địa phương, ngành, lĩnh vực khác nhau; hướng dẫn thực hiện, khuyến khích bố trí các chức danh khác không phải là người địa phương; xây dựng Đề án và phương hướng công tác nhân sự Đại hội Đảng bộ tỉnh theo đúng quy định (**thực hiện từ năm 2019**).

(7) Căn cứ chương trình đào tạo của Trung ương, tham mưu xây dựng chương trình của tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ các cấp. Xây dựng nội dung, chương trình, tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng để bổ sung, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ lãnh đạo, quản lý của tỉnh. Tập hợp quan điểm Chủ nghĩa Mác - Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Cương lĩnh, Điều lệ Đảng và các nghị quyết, kết luận, quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước về công tác cán bộ phục vụ cho việc tổ chức học tập (**thực hiện từ năm 2019**).

(8) Tham mưu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và hướng dẫn thực hiện các quy định, quy chế... để tiếp tục thực hiện chủ trương bầu trực tiếp bí thư tại đại hội đảng bộ các cấp ở những nơi có điều kiện; thực hiện việc lựa chọn, bầu cử có số dư; ứng viên trước khi bổ nhiệm phải trình bày chương trình hành động và cam kết trách nhiệm thực hiện (**thực hiện từ năm 2019**).

(9) Tham mưu tổng kết thực hiện Nghị quyết và các quy định, kết luận về công tác quy hoạch cán bộ; sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy định về quy hoạch cán bộ, bảo đảm đồng bộ, liên thông giữa các cấp, các ngành (**thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành trong năm 2019**).

(10) Tham mưu cơ chế phát hiện, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ có bản lĩnh, năng lực nổi trội và có triển vọng phát triển vào các vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả vượt cấp, nhất là cán bộ trẻ; thực hiện các giải pháp bảo đảm cơ cấu cán bộ trẻ, nữ, người dân tộc thiểu số (**thực hiện từ năm 2019**).

(11) Tham mưu quy định về quyền hạn, trách nhiệm của cấp ủy viên và lãnh đạo các cấp trong việc tiến cử người có đức, có tài; người đứng đầu có trách nhiệm đào tạo, bồi dưỡng, tiến cử người thay thế mình; xây dựng, hoàn thiện các quy định về cách chức, bãi nhiệm, miễn nhiệm, từ chức để việc “có lên, có xuống”, “có vào, có ra” trở thành bình thường và việc nhận trách nhiệm, từ chức, từ nhiệm trở thành nếp văn hoá ứng xử của cán bộ (**thực hiện sau khi Trung ương có văn bản 2019**).

(12) Tham mưu thực hiện thí điểm người đứng đầu lựa chọn, giới thiệu cán bộ trong quy hoạch để thực hiện quy trình bầu cử, bổ nhiệm cấp phó của mình; bí thư cấp ủy giới thiệu để bầu ủy viên ban thường vụ và chịu trách nhiệm về việc giới thiệu của mình; việc thực hiện thí điểm giao quyền cho người đứng đầu bổ nhiệm cán bộ trong quy hoạch, miễn nhiệm đối với cấp trưởng cấp dưới trực tiếp và chịu trách nhiệm về quyết định của mình (**thực hiện từ năm 2019**).

(13) Chủ trì, xây dựng quy chế phối hợp công tác giữa các cơ quan tham mưu trong công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ theo chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức (**thực hiện từ năm 2020**).

(14) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch; định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết, kịp thời đề xuất khen thưởng và kiến nghị, phê bình, kỷ luật những tập thể, cá nhân thực hiện chưa tốt, không thực hiện hoặc vi phạm (**thực**

hiện hàng năm).

6. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

(1) Căn cứ quy định của Trung ương, tham mưu cụ thể hoá thực hiện các văn bản, quy định của Đảng về kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng, đảm bảo thống nhất, đồng bộ với các văn bản, quy định của Nhà nước; cụ thể hoá các giải pháp để tăng cường kiểm soát quyền lực, đẩy mạnh chống chạy chức, chạy quyền và các biểu hiện tiêu cực trong công tác tổ chức, cán bộ (*thực hiện từ năm 2018*).

(2) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát về thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch (*thực hiện hàng năm*).

(3) Tham mưu xây dựng Quy chế phối hợp kiểm tra, giám sát, thanh tra về công tác cán bộ và quản lý cán bộ; Quy định về tiếp nhận, xử lý những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của nhân dân; cụ thể hoá quy định của Trung ương về thẩm quyền, quy trình đình chỉ sinh hoạt đảng, sinh hoạt cấp ủy đối với đảng viên vi phạm (*thực hiện sau khi Trung ương có văn bản, năm 2019*).

7. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

(1) Hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng tổ chức học tập, quán triệt và tuyên truyền, triển khai Nghị quyết, Kế hoạch (*thực hiện từ năm 2018*).

(2) Chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến những điển hình tiên tiến, những cách làm sáng tạo, hiệu quả theo phương châm: “lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực”, “lấy cái đẹp dẹp cái xấu” và phản ánh những nơi làm chưa tốt, kém hiệu quả; đẩy mạnh đấu tranh, ngăn chặn, phản bác, xử lý kịp thời, hiệu quả những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch nói xấu, làm giảm uy tín cán bộ; lợi dụng những khuyết điểm, hạn chế của cán bộ để phá hoại, chia rẽ, gây mất đoàn kết nội bộ, cản trở việc thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch (*thực hiện thường xuyên*).

(3) Tham mưu cụ thể hoá thực hiện quy định về phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan truyền thông, báo chí trong xây dựng và quản lý đội ngũ cán bộ. Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện quy định về mở rộng các hình thức thăm dò dư luận xã hội về sự hài lòng của người dân với từng đối tượng cán bộ lãnh đạo, quản lý (*thực hiện sau khi Trung ương có văn bản, năm 2018*).

8. Ban Dân vận Tỉnh ủy

(1) Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu cụ thể hoá quy định về phân công cán bộ, đảng viên phụ trách hộ gia đình nơi cư trú để gắn bó mật thiết với nhân dân; nhân dân thực hiện việc giám sát cán bộ, đảng viên, nhất là về đạo đức, lối sống (*thực hiện sau khi Trung ương có văn bản, năm 2018*).

(2) Tham mưu cụ thể hoá văn bản của Trung ương về cơ chế dân biệt, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát trong công tác cán bộ, xây dựng và quản lý đội ngũ cán bộ (*thực hiện sau khi Trung ương có văn bản, năm 2018*).

9. Ban Nội chính Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cụ thể hoá quy định của Trung ương về tiêu chuẩn chức danh cán bộ ngành Nội chính và ngành Tư pháp theo tinh thần Nghị quyết (*thực hiện sau khi Trung ương có văn bản, năm 2018*).

10. Đảng ủy Quân sự tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh

(1) Cụ thể hoá thực hiện Đề án của cấp trên về xây dựng lực lượng quân đội nhân dân, công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại,

tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và nhân dân, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ (**thực hiện sau khi ngành dọc cấp trên có văn bản 2019**).

(2) Đảng ủy Công an tỉnh cụ thể hoá Đề án của ngành dọc cấp trên về bảo vệ chính trị nội bộ trên không gian mạng, nhất là bảo vệ cán bộ lãnh đạo chủ chốt tỉnh (**thực hiện sau khi ngành dọc cấp trên có văn bản, năm 2018**).

11. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

(1) Cụ thể hoá thực hiện kế hoạch, hướng dẫn của Trung ương MTTQ Việt Nam thực hiện các quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về giám sát, phản biện xã hội và nhân dân tham gia xây dựng, giám sát đội ngũ cán bộ và công tác cán bộ (**thực hiện sau khi ngành dọc cấp trên có văn bản, năm 2018**).

(2) Xây dựng kế hoạch tăng cường giám sát việc thực hiện Quyết định số 217, 218-QĐ/TW; Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 và Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư (**thực hiện thường xuyên**).

12. Đảng đoàn các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh

(1) Cụ thể hoá thực hiện kế hoạch, hướng dẫn của ngành dọc cấp trên về thực hiện các quy định của Trung ương về giám sát, phản biện xã hội; xây dựng kế hoạch giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện bản lĩnh, nâng cao đạo đức cách mạng cho cán bộ, hội viên, đoàn viên, gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết về cán bộ trẻ, cán bộ nữ (**thực hiện thường xuyên**).

(2) Đảng đoàn Liên đoàn lao động tỉnh rà soát, lấy ý kiến góp ý của nhân dân về sửa đổi, bổ sung Luật Công đoàn và các luật có liên quan (**thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành trong năm 2019**).

13. Ban Thường vụ Tỉnh đoàn

(1) Cụ thể hoá kế hoạch của Trung ương Đoàn TNCS HCM về thu hút, tập hợp thế hệ trẻ; chủ động nắm tình hình, bồi dưỡng, rèn luyện bản lĩnh chính trị, truyền thống, đạo đức cách mạng, văn hoá lịch sử, tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc đối với đoàn viên, thanh niên, sinh viên (**thực hiện từ năm 2018**).

(2) Phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng quy định về đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, tạo nguồn và phát huy đội ngũ cán bộ trẻ ở các cấp (**thực hiện sau khi Trung ương có văn bản, năm 2018**).

14. Trường Chính trị tỉnh

(1) Xây dựng nội dung, chương trình, tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng để bổ sung, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ dự nguồn thuộc diện Ban Thường vụ cấp ủy các cấp quản lý. Chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên; siết chặt kỷ luật, kỷ cương dạy và học (**thực hiện thường xuyên**).

(2) Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu xây dựng Chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong hệ thống chính trị (**thực hiện từ năm 2019**).

(3) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng quy định về quản lý nghiêm chế độ dạy và học lý luận chính trị, khắc phục tình trạng ngại học, lười học hoặc học qua loa, chiêu lệ (**thực hiện hàng năm**).

15. Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh

Xây dựng Đề án chuẩn hoá, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, chống chạy chức, chạy quyền, đi đôi với tạo môi trường, cơ chế, điều kiện để khuyến khích cán bộ đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung trong các tổ chức đảng thuộc Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh (*thực hiện từ năm 2018*).

16. Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh

Xây dựng chương trình bồi dưỡng, nâng cao kiến thức về xây dựng Đảng và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng để củng cố, nâng cao ý thức trách nhiệm và tính Đảng đối với cán bộ trong các doanh nghiệp nhà nước, nhất là người đứng đầu (*thực hiện từ năm 2018*).

17. Văn phòng Tỉnh ủy

Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch của Trung ương, Bộ Chính trị và Kế hoạch của Tỉnh ủy theo định kỳ hoặc đột xuất (*thực hiện thường xuyên*).

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Nghị quyết của Trung ương, Kế hoạch của Bộ Chính trị và kế hoạch này, các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và lãnh đạo các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện; đồng thời, lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, cơ quan, đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch thực hiện; kịp thời báo cáo, xin ý kiến cấp có thẩm quyền về những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra, đôn đốc thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch của Trung ương, Bộ Chính trị và kế hoạch này. Định kỳ hàng năm, các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và lãnh đạo các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) để tổng hợp.u

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương (báo cáo),
- Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương (báo cáo),
- Vụ III-Ban Tổ chức TW (báo cáo),
- Vụ II, III-Văn phòng TW (báo cáo),
- Vụ VII-UBKT TW (báo cáo),
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các sở, ban, ngành của tỉnh,
- Các huyện uỷ, thành uỷ,
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên,
- Lưu VPTU, XD1.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Nguyễn Xuân Tiến